

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

Số: 343/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quận H, ngày 18 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 390/2025/TLST/VHNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2025, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết Việc Hôn nhân và gia đình:

- Bà **Đàm Thu H**, sinh năm 1969

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 13, phường Đ, quận H, thành phố H.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 7, ngách 27, ngõ 18 Đ Thượng, tổ 13, phường Đ, quận H, thành phố H.

- Ông **Vũ Ngọc T**, sinh năm 1966

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 13, phường Đ, quận H, thành phố H.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 7, ngách 27, ngõ 18 Đ Thượng, tổ 13, phường Đ, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Đàm Thu H và ông Vũ Ngọc T kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 11 năm 1991 tại UBND xã Đ, huyện T (nay là phường Đ, quận H), thành phố H. Ông bà chung sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2010 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên ông bà nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận H. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 10 tháng 6 năm 2025, ông bà xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời

ông bà cũng thống nhất thỏa thuận được việc chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của ông bà là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Đàm Thu H và ông Vũ Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Đàm Thu H và ông Vũ Ngọc T xác nhận có 01 con chung là Vũ Hà A, sinh ngày 14/8/2004. Con chung Vũ Hà A đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bà H và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.2. Về tài sản chung (Bao gồm động sản và bất động sản): Bà Đàm Thu H và ông Vũ Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về công nợ chung: Bà Đàm Thu H và ông Vũ Ngọc T xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về lệ phí: Bà Đàm Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0035042 ngày 28/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận H, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường Đ, quận H, thành phố H (Đăng ký ngày 19/11/1991)
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Lại